

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SA THẦY
TỈNH KON TUM**
Số: 46/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Sa Thầy, ngày 06 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2021/TLST-HNGĐ, ngày 09/11/2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Từ Thị Thu S, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Nghĩa Dũng, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Công T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Nghĩa Dũng, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Từ Thị Thu S, sinh năm 1995 và anh Huỳnh Công T, sinh năm 1994.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Huỳnh Đăng Kh, sinh ngày 10/9/2017 cho chị Từ Thị Thu S được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành. Chị Từ Thị Thu S không yêu cầu anh Anh Huỳnh Công T cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Huỳnh Công T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung:** Anh Huỳnh Công T và chị Từ Thị Thu S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và mục A phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

Chị Từ Thị Thu S nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Từ Thị Thu S đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004016, ngày 09/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Hoàn trả cho chị Từ Thị Thu S số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát huyện Sa Thầy;
- Chi cục THADS huyện Sa Thầy;
- UBND xã Sa Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ry Thị Mỹ Hoàng